

TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH
BAN ĐÀO TẠO VÀ QUẢN LÝ SINH VIÊN

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 7 năm 2025

DANH SÁCH SINH VIÊN THAM GIA HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

Khóa: 12 - ĐH

Học kỳ: 3 (Hè)

Đại đội: 06

Bậc: Đại học

Năm học: 2024 - 2025

Đại đội trưởng:

Đại đội phó:

Đơn vị liên kết: Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn (STU)

TT	MSSV	Họ và tên		Nhóm /Đại đội (c)	Tiểu đội (a)	Số TT giường	Tầng/Lầu	Phòng	Ghi chú
1	DH52301698	Mai Xuân	Sáng	06	a1	1	H02	H0216	
2	DH52301738	Nguyễn Tấn	Tài	06	a1	2	H02	H0216	
3	DH52301754	Huỳnh Minh	Tâm	06	a1	3	H02	H0216	
4	DH52301759	Trần Thanh	Tâm	06	a1	4	H02	H0216	
5	DH52301788	Tô Thành	Thái	06	a1	5	H02	H0216	
6	DH52301848	Nguyễn Nhật	Thiện	06	a1	6	H02	H0216	
7	DH52301910	Lại Minh	Thông	06	a1	7	H02	H0216	
8	DH52301830	Hàng Minh	Thức	06	a1	8	H02	H0216	
9	DH52302004	Viên Hữu	Tiến	06	a2	1	H02	H0201	
10	DH52302120	Mai Thanh	Trọng	06	a2	2	H02	H0201	
11	DH52302145	Lại Phước	Trung	06	a2	3	H02	H0201	
12	DH52302172	Nguyễn Nhựt	Trường	06	a2	4	H02	H0201	
13	DH52302221	Nguyễn Phạm Duy	Tuấn	06	a2	5	H02	H0201	
14	DH52302298	Nguyễn Phương Thành	Vinh	06	a2	6	H02	H0201	
15	DH42300011	Lý Phúc	An	06	a2	7	H02	H0201	
16	DH42300386	Đoàn Tiến	Đạt	06	a2	8	H02	H0201	
17	DH42302596	Trần Hùng	Đạt	06	a3	1	H02	H0202	

TT	MSSV	Họ và tên		Nhóm /Đại đội (c)	Tiểu đội (a)	Số TT giường	Tầng/Lầu	Phòng	Ghi chú
18	DH42302434	Trần Trọng	Hiếu	06	a3	3	H02	H0202	
19	DH42300638	Nguyễn Quốc	Hùng	06	a3	5	H02	H0202	
20	DH42300684	Nguyễn Gia	Huy	06	a3	6	H02	H0202	
21	DH42300887	Phan Tuấn	Khoa	06	a3	7	H02	H0202	
22	DH42302412	Trịnh Danh	Long	06	a3	8	H02	H0202	
23	DH42301265	Nguyễn Đình	Ngọc	06	a4	1	H02	H0204	
24	DH42301469	Lê Công	Phát	06	a4	2	H02	H0204	
25	DH42301493	Vũ Đình	Phát	06	a4	3	H02	H0204	
26	DH42301545	Nguyễn Chính	Phúc	06	a4	4	H02	H0204	
27	DH42301753	Hoàng Vũ Minh	Tâm	06	a4	5	H02	H0204	
28	DH42301799	Bùi Xuân	Thành	06	a4	6	H02	H0204	
29	DH42301965	Đặng Phi	Thường	06	a4	7	H02	H0204	
30	DH42301968	Trần Hoài	Thương	06	a4	8	H02	H0204	
31	DH42302165	Hoàng Văn	Trường	06	a5	1	H02	H0205	
32	DH12200430	Lê Hữu	Đắc	06	a5	2	H02	H0205	
33	DH12300286	Nguyễn Hoàng	Duy	06	a5	3	H02	H0205	
34	DH12302543	Lê Minh	Hoàng	06	a5	4	H02	H0205	
35	DH12200032	Phan Văn	Hoàng	06	a5	5	H02	H0205	
36	DH12300612	Trần Quốc	Hoàng	06	a5	6	H02	H0205	
37	DH12300738	Đàm Gia	Hưng	06	a5	7	H02	H0205	
38	DH12300734	Dương Công	Huỳnh	06	a5	8	H02	H0205	
39	DH12300932	Đoàn Nguyễn Đức	Kiên	06	a6	1	H02	H0206	
40	DH12303086	Nguyễn Ngọc Bảo	Lâm	06	a6	2	H02	H0206	
41	DH12302775	Nguyễn Tiến	Linh	06	a6	3	H02	H0206	

TT	MSSV	Họ và tên		Nhóm /Đại đội (c)	Tiểu đội (a)	Số TT giường	Tầng/Lầu	Phòng	Ghi chú
42	DH12301299	Phạm Vũ Minh	Nghĩa	06	a6	4	H02	H0206	
43	DH12301369	Phạm Nguyễn Trọng	Nhân	06	a6	5	H02	H0206	
44	DH12302930	Trần Ngọc	Quân	06	a6	6	H02	H0206	
45	DH12302106	Trần Minh	Trí	06	a6	8	H02	H0206	
46	DH12302140	Hoàng Nguyễn Thành	Trung	06	a7	1	H02	H0207	
47	DH12302180	Võ Nhựt	Trường	06	a7	2	H02	H0207	
48	DH12302216	Nguyễn Anh	Tuấn	06	a7	3	H02	H0207	
49	DH12302230	Trần Phan Anh	Tuấn	06	a7	4	H02	H0207	
50	DH92202695	Ngô Minh	Khang	06	a7	5	H02	H0207	
51	DH92202698	Trần Minh	Khang	06	a7	6	H02	H0207	
52	DH92202805	Lê Thiện	Tâm	06	a7	7	H02	H0207	
53	DH72302362	Trương Thị Hiền	Vy	06	a8	1	I01	I0101	
54	DH72302371	Huỳnh Nguyễn Như	ý	06	a8	2	I01	I0101	
55	DH72302377	Cao Nguyễn Hải	Yến	06	a8	3	I01	I0101	
56	DH52300319	Huỳnh Ngọc Thùy	Dương	06	a8	4	I01	I0101	
57	DH52301110	Nguyễn Thị Khánh	Ly	06	a8	5	I01	I0101	
58	DH52301658	Phạm Trúc	Quỳnh	06	a8	6	I01	I0101	
59	DH52301838	Đoàn Thị Mai	Thi	06	a8	7	I01	I0101	
60	DH72106518	Lê Trương Thảo	Nhi	06	a8	8	I01	I0101	
61	DH72108830	Nguyễn Thiện	Nhiên	06	a9	1	I01	I0102	
62	DH72202436	Nguyễn Thị Thu	Trang	06	a9	2	I01	I0102	
63	DH92202769	Vòng Mạnh	Như	06	a9	3	I01	I0102	
64	DH92202799	Võ Thị Như	Quỳnh	06	a9	4	I01	I0102	
65	DH72202153	Quang Khiết	Linh	06	a9	5	I01	I0102	

TT	MSSV	Họ và tên	Nhóm /Đại đội (c)	Tiểu đội (a)	Số TT giường	Tầng/Lầu	Phòng	Ghi chú
66	DH72202364	Võ Thị Phương Thảo	06	a9	6	I01	I0102	
67	DH72114419	Lâm Thị Mỹ Trang	06	a9	7	I01	I0102	
68	DH72202537	Mai Thị Hải Yến	06	a9	8	I01	I0102	